TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**
Số: 208/2017/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 17 tháng 7 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 274/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2017 giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị **Bùi Xuân L** - Sinh năm: 1977; địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2/ Bị đơn: Anh **Trần Đình T** - Sinh năm: 1977; địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Xuân L với anh Trần Đình T.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Chị Bùi Xuân L, anh Trần Đình T không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2) Về con chung:

Chị Bùi Xuân L được quyền tiếp tục, trực tiếp nuôi người con chung chưa thành niên giữa chị với anh Trần Đình T là Trần Thị Hồng L - Sinh ngày

04/11/2003 (hiện đang sống chung với chị L). Anh Trần Đình T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Đình T có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở anh thực hiện quyền này. Trong trường hợp anh T lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì chị Bùi Xuân L có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

Vì lợi ích của con chung, chị Bùi Xuân L, anh Trần Đình T hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Riêng người con lớn của chị Bùi Xuân L và anh Trần Đình T là Trần Đại N - Sinh ngày 30/11/1997 đã thành niên, có khả năng lao động nên chị L, anh T không có yêu cầu gì liên quan đến người con này.

2.3) Về tài sản, về nợ: Chị Bùi Xuân L, anh Trần Đình T không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về tài sản, đồng thời chị L, anh T cùng xác định là không có nợ.

2.4) Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Xuân L tự nguyện nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0010095 ngày 16/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre; hoàn trả lại cho chị Bùi Xuân L số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã D, huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên